

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN D
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32 /2019/HS-ST

Ngày: 18 – 7 – 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Chí Quốc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hữu Thiện

2. Ông Trần Minh Châu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Tiến, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện D tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Diệu Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 28/2019/HSST ngày 06 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1964, tại: tỉnh Tây Ninh; nơi ĐKNKTT: Ấp A, xã T, huyện HT, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D (đã chết) và bà Nguyễn Thị Hồng Y; bị cáo có vợ và 03 con; tiền án, tiền sự: Không có; bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện D áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/4/2019.

Bị cáo có mặt.

Bị hại: Bà Trần Thị H (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại :

1. Anh Trần Văn D; 1984;

2. Chị Trần Thị D, sinh năm: 1987;

3. Chị Trần Thị G; sinh ngày 10/9/1994;

Cùng địa chỉ: Tổ 1, ấp C, xã TH, huyện TC, tỉnh Tây Ninh.

Anh Trần Văn D và chị Trần Thị D ủy quyền cho chị Trần Thị G theo văn bản ủy quyền số 11 ngày 28/3/2019 của UBND xã TH, huyện TC, tỉnh Tây

Ninh.

Bị đơn dân sự: Anh Lưu Thiện K; sinh năm: 1981; địa chỉ: Khu Phố NT, Phường NS, Thành Phố TN, tỉnh Tây Ninh.

Người được bị đơn dân sự ủy quyền: Chị Lưu Kiều O; sinh năm: 1978; địa chỉ: Ấp LM, xã LT, huyện HT, tỉnh Tây Ninh theo văn bản ủy quyền số 262 ngày 12/4/2019 của UBND xã H, huyện HT.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 11/3/2019, Nguyễn Thanh T điều khiển xe ô tô tải biển số 70H-8694 Lưu thông trên đường 784 hướng từ xã TM về xã CK, Huyện D, tỉnh Tây Ninh. Khi đến khu vực ấp TH, xã TM, Huyện D, T điều khiển xe rẽ phải về hướng xã LN, Huyện D nhưng không đảm bảo an toàn nên xảy ra chạm với xe mô tô biển số 70K6-9729 do bà Trần Thị H, sinh năm 1964, ngụ ấp C, xã TH, huyện TC điều khiển lưu thông theo hướng từ xã TM về xã CK, Huyện D. Hậu quả, bà H tử vong.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện D, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Thanh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Khi điều khiển xe ô tô gây tai nạn, Nguyễn Thanh T có giấy phép lái xe theo quy định.

Kết luận giám định số 345/KL-KTHS ngày 14/3/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận mẫu máu của Nguyễn Thanh T và bà Trần Thị H không có nồng độ cồn.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 340/KL -KTHS ngày 12/3/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận nguyên nhân tử vong của nạn nhân Trần Thị H do đa chấn thương nặng.

* Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Thanh T đã bồi thường cho gia đình bà Trần Thị H số tiền 70.000.000 đồng. Chị Trần Thị G là người đại diện của bị hại đã có đơn bãi nại, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Cáo trạng số 27/CT-VKS-DMC ngày 31 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện D đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện D giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T với mức án từ 12

(mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, Quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 11/3/2019, trên đoạn đường 784 thuộc khu vực ấp TH, xã TM, Huyện D, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Thanh T điều khiển xe ô tô tải biển số 70H-8694 chuyển hướng không đảm bảo an toàn nên xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 70K6-9729 do bà Trần Thị H điều khiển gây ra tai nạn. Hậu quả làm bà H tử vong do đa chấn thương nặng. Hành vi của Nguyễn Thanh T đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ nên Tùng phải chịu trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; bị cáo lái xe thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn khi chuyển hướng gây thiệt hại đến tính mạng người khác nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ Luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, đồng thời đại diện hợp pháp của bị hại cũng có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ Luật hình sự được áp dụng đối với bị cáo khi quyết định hình phạt. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn, thật sự ăn năn, hối cải về hành vi của mình. Do đó, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo, giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ răn đe phòng ngừa.

[4] Biện pháp tư pháp:

Đã trả lại cho anh Lưu Thiện K 01 (một) xe ô tô tải nhãn hiệu KAMAZ, màu xanh biển số 70H-8694; số máy 205308; số khung XRC65115C22174672; 01 giấy chứng nhận đăng kiểm xe số 71833775; 01 giấy đăng ký xe ô tô số 003770 mang tên Lưu Thiện K; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe số 1291362 mang tên Lưu Thiện K

Đã trả cho anh Trần Văn D 01 xe mô tô biển số 70K6 – 9729; số khung VLFDCCgo12LF006077; số máy 1P50FMG320281513 mang tên Trần Văn D.

Trả cho bị cáo Nguyễn Thanh T 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số 720004000988 mang tên Nguyễn Thanh T, có giá trị đến ngày 26/10/2012

Về trách nhiệm dân sự: Chị Trần Thị G là người đại diện của bị hại đã nhận tiền bồi thường thiệt hại là 70.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên ghi nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ Luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh T về cho UBND xã T, Huyện HT, tỉnh Tây Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Các biện pháp tư pháp:

Trả cho bị cáo Nguyễn Thanh T 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số 720004000988 mang tên Nguyễn Thanh T, có giá trị đến ngày 26/10/2012

Ghi nhận chị Trần Thị G đã nhận tiền bồi thường thiệt hại là 70.000.000 đồng và không yêu cầu gì thêm.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người đại diện hợp pháp cho người bị hại, bị đơn dân sự vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, phường nơi cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh,
- VKSND tỉnh Tây Ninh,
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh
- PV 06 Công an tỉnh Tây Ninh
- VKSND Huyện D
- THA Huyện D,
- Bị cáo,
- Người bị hại,
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hà Chí Quốc